

Bản án số: 08/2019/DS-ST

Ngày: 06/8/2019

V/v tranh chấp: “Bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lan, bà Nguyễn Thị Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 16/2019/TLST-DS ngày 22/3/2019 về tranh chấp: “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Ngọc H**, sinh năm 1985.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 96/55 phố ĐM, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1978.

ĐKHKTT và nơi cư trú: Số 8/36/174 phố V, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Chị H, anh D có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Quốc K, sinh năm 1977.

+ Chị Cao Thị Ph, sinh năm 1981.

Hiện đều cư trú tại: Số 26 khu Đồng Tranh, phường TM, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1937.

Hiện cư trú tại: Số 8/36/174 phố V, P.B, Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962.

Hiện cư trú tại: Số 96/55 phố ĐM, P. B, Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Có mặt chị Ph; Vắng mặt ông H1, bà L, anh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc H trình bày: Chiều ngày 28/02/2018, chị nhận được giấy triệu tập của Tòa án. Nhưng lúc đó chị không đồng ý ly hôn nên không đến Tòa án làm việc và có đơn giải trình rõ lý do. Đến khoảng hơn 19 giờ cùng

ngày chị đi bán hàng về, chị và con gái chị là cháu Nguyễn Thị Thanh Tâm đang ở trong phòng thì anh D vào phòng chửi bới, xúc phạm chị một cách thậm tệ và đuổi chị ra khỏi nhà. Anh D nói với cháu Tâm: “Nếu con ở với bố thì dọn xuống phòng ông ở, nếu đi với nó (tức nói chị) thì cuốn gói sách vở ra khỏi nhà”. Lúc đó chị có nói với cháu Tâm: “Đây cũng là nhà của con nên con không phải đi đâu cả”. Anh D vẫn tiếp tục chửi bới chị thậm tệ. Chị nói với anh D sau khi Tòa án giải quyết xong, anh không cần đuổi chị cũng đi ra khỏi nhà. Anh D dùng tay tát vào mắt, trán, đầu chị. Dẫn đến chị bị tổn thương phần mắt, phải đi khám và điều trị tại bệnh viện Việt Đức Hà Nội và bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 28/02/2018 đến ngày 13/3/2018 thì ra viện. Theo thông báo kết luận giám định chị tổn hại sức khỏe là 5% tạm thời. Anh D cũng đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi gây thương tích cho chị. Nay chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu đề nghị Tòa án buộc anh D phải bồi thường cho chị số tiền 27.720.748đ (làm tròn là 27.720.700 đồng) gồm các khoản: Chi phí cho việc cứu chữa: tại bệnh viện Việt Đức (Hai chuyên xe cấp cứu lượt đi lượt về, mỗi lần 1.500.000 đồng tổng bằng 3.000.000 đồng; Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Việt Đức là 964.748 đồng; Tiền chụp X-Quang tại bệnh viện Việt Đức là 869.000 đồng; Tiền siêu âm đen trắng ổ bụng là 918.000 đồng); tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương: là 2.569.000 đồng. Chị tự nguyện không yêu cầu anh D phải bồi thường chi phí cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và số tiền khám khi vào viện đa khoa ngày 28/02/2019 là 932.900 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất (thời gian điều trị và sau khi điều trị) 30 ngày x 300.000 đồng/ngày là 9.000.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị là 13 ngày x 300.000 đồng/ngày là 3.900.000 đồng; Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần là 5 tháng lương cơ sở x 1.390.000 đồng = 6.500.000 đồng.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn D trình bày: Nguyên nhân dẫn đến việc sự việc anh đánh chị H ngày 28/02/2018 như chị H trình bày có phần đúng nhưng nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc anh đánh chị H là do chị H có những lời lẽ thô tục, thách thức anh trong lúc anh đang nóng giận. Bản thân chị H ngoại tình trong thời kỳ hôn nhân, anh không chấp nhận được nên mới phải làm đơn xin ly hôn chị H nhưng khi giải quyết ly hôn chị H cũng không nhận ra sai lầm của mình và nhất quyết không đồng ý ly hôn, gây khó khăn cho anh. Vì vậy anh đã tát, vả vào mặt, mặt chị H. Anh nhận thấy hành vi gây thương tích cho chị H 5% sức khỏe là sai, anh không có ý kiến gì về kết luận giám định thương tích của chị H, bản thân anh cũng đã bị Công an thành phố H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên anh cho rằng để xảy ra sự việc này có một phần lỗi của chị H. Đối với các yêu cầu của chị H tại Tòa án, anh chỉ chấp nhận bồi thường cho chị H toàn bộ các chi phí điều trị tại Bệnh viện có hóa đơn chứng từ gồm: Tiền thuê xe đi bệnh viện Việt Đức 2 lần đi về: 3.000.000 đồng; Chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện Việt Đức: 964.748 đồng, chụp XQ tại bệnh viện Việt Đức 869.000 đồng; Siêu âm đen trắng ổ bụng tại Việt Đức: 918.000 đồng; Chi phí điều trị tại bệnh viện đa khoa Hải Dương: 2.569.000 đồng. Tổng số tiền chi phí điều trị: 8.320.748 đồng (làm tròn là 8.320.700 đồng). Các chi phí khác gồm: Tiền thu nhập thực tế bị mất của chị H trong thời gian điều trị tại bệnh viện 13 ngày: 3.900.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất sau khi điều trị 17 ngày: 5.100.000 đồng, tổng là 9.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị là 13 ngày x 300.000đ/ngày là 3.900.000 đồng; Khoản tiền bồi thường về tổn thất tinh thần chị

H yêu cầu là 5 tháng lương cơ sở = 6.500.000 đồng. Mặc dù trong thời gian chị H đi khám và điều trị tại bệnh viện anh không quan tâm, chăm sóc chị H và cũng không bỏ ra chi phí gì nhưng anh không đồng ý bồi thường cho chị H các chi phí này vì thời gian này giữa anh và chị H vẫn là vợ chồng.

Lời khai người làm chứng là anh K, chị Ph xác định: Sự việc xảy ra giữa vợ chồng anh D, chị H ngày 28/02/2018 cụ thể như thế nào vợ chồng anh, chị không nắm được. Khi anh chị sang thì thấy chị H nằm ở sàn nhà, máu chảy ra nhà, chị H mặt mũi bầm tím, không mở được mắt. Anh K báo Công an đến giải quyết. Công an đến đưa chị H lên xe ô tô đi bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu. Tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương có chiếu chụp, thăm khám, bệnh viện có yêu cầu cho chị H nhập viện. Nhưng anh, chị thấy chị H trong tình trạng rất nghiêm trọng, nôn ra máu nên đã gọi xe cấp cứu đưa chị H lên bệnh viện Việt Đức. Tại bệnh viện Việt Đức có khám lại xác định chị H không có tổn thương não chỉ bị bầm tím, tụ máu ở mắt và bị phân mềm ở mắt, môi. Bệnh viện Việt Đức có chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương điều trị. Quá trình điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, do chồng chị H, người thân bên gia đình nhà chồng chị H không ai quan tâm, chăm sóc nên chị Ph phải nghỉ việc để chăm sóc H tại bệnh viện 13 ngày từ ngày 01/3/2018 đến ngày 13/3/2018. Khi ra viện, chị H về nhà thì gia đình chồng chị H không mở cửa cho vào. Nên chị H phải thuê phòng trọ để ở. Sức khỏe của chị H chưa ổn định, chị H vẫn phải nghỉ làm để phục hồi sức khỏe, hơn nữa về mặt tinh thần chị H bị suy sụp rất nhiều. Do vậy anh, chị đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của chị H.

Lời khai ông H1 (bố đẻ anh D) xác định: Ngày 28/2/2018, khi xảy ra sự việc anh D, chị H ở trên nhà nên ông không biết cụ thể sự việc anh D đánh chị H như thế nào. Chỉ biết chị H ngoại tình, anh D làm đơn xin ly hôn thì chị H không đồng ý, Tòa án báo gọi chị H không đến Tòa án làm việc, gây khó khăn cho anh D nên mới xảy ra sự việc như vậy.

Lời khai bà L là chủ nhà trọ nơi chị H thuê nhà xác định: sau khi ra viện chị H thuê một phòng trọ của bà ở cùng con gái. Lúc đó bà nhìn thấy mắt chị H vẫn còn bầm tím, chị H không đi làm được một thời gian dài còn cụ thể bao lâu bà cũng không nhớ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh tại UBND phường B, thành phố H xác định mức thu nhập bình quân tại địa phương là 300.000 đồng/1ngày/ 1 người. Xác minh tại UBND phường TM, thành phố H xác định mức thu nhập bình quân tại địa phương là 250.000đ/1 ngày/1 người. Xác minh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương xác định chị H có đến khám ngày 28/02/2018, bệnh viện có yêu cầu chị H nhập viện để điều trị nhưng gia đình chị H xin chuyển bệnh viện Việt Đức. Bệnh viện tiếp nhận điều trị cho chị H từ ngày 01/3/2018 đến ngày 13/3/2018 theo giấy chuyển viện của bệnh viện Việt Đức. Chị H vào viện khám ngày 28/2/2018 với chi phí là 923.900 đồng. Thời gian điều trị từ ngày 01/3/2018 đến ngày 13/3/2018 là 13 ngày với chi phí là: 2.569.000đ. Chị H bị bầm tím mi, xuất huyết dưới kết mạc, được chỉ định chế độ chăm sóc cấp độ II, theo bệnh viện giải thích trường hợp này có nghĩa là chị có thể tự chăm sóc, phục vụ nhu cầu cá nhân hàng ngày. Khi ra viện tình trạng của chị tỉnh, tiếp xúc tốt, tim mạch, huyết áp bình thường, 2 mi còn bầm tím nhẹ, còn xuất huyết dưới kết mạc, thông thường nếu bệnh nhân cần có thời gian nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe

thì bác sỹ sẽ ghi trong bệnh án hoặc giấy ra viện. Tuy nhiên trường hợp của chị không ghi nội dung này.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 584; 585; 586; 588; 590 Bộ luật D sự; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị H về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc anh D phải bồi thường cho chị H tổng các khoản bằng 22.970.700 đồng; Về án phí: Chị H được miễn án phí dân sự đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Anh Nguyễn Văn D phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ngày 28/02/2018, anh D có hành vi gây tương tích cho chị H. Ngày 25/02/2019, chị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh D phải bồi thường thiệt hại do anh D đã có hành vi xâm phạm sức khỏe của chị. Do vậy quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm”. Anh D hiện cư trú tại thành phố H nên vụ án còn thời hiệu và thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 588 Bộ luật dân sự.

[2] *Về nội dung:*

Ngày 28/02/2018, xuất phát từ anh D cho rằng chị H gây khó khăn cho anh trong việc giải quyết ly hôn tại Tòa án. Khoảng 19 giờ cùng ngày, hai bên có lời qua tiếng lại dẫn đến việc anh Nguyễn Văn D có hành vi đánh chị H vào vùng mặt, mắt gây thương tích cho chị H và phải vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, bệnh viện Việt Đức, Hà Nội khám và điều trị từ ngày 28/02/2018 đến ngày 13/3/2018 thì ra viện. Theo kết luận của Hội đồng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương xác định chị H bị tổn thương sức khỏe 05% tạm thời. Ngày 10/5/2018, Công an thành phố Hải Dương đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với anh D về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của chị H với mức phạt 2.000.000đ. Cùng ngày, anh D đã nộp phạt theo quy định. Như vậy có căn cứ xác định việc anh D gây thương tích cho chị H là hành vi vi phạm pháp luật dẫn đến việc gây tổn hại cho sức khỏe của chị H. Nên chị H khởi kiện anh D là có cơ sở.

Chị H yêu cầu anh D bồi thường cho chị các chi phí cho việc khám, điều trị, di chuyển từ bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương lên bệnh viện Việt Đức và ngược lại tổng các khoản là 8.320.700 đồng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh D chấp nhận yêu cầu của chị H về số tiền này. Do vậy cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị H và anh D. Anh D có trách nhiệm bồi thường cho chị H số tiền 8.320.000đ chi phí cho cứu chữa. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H

không yêu cầu anh D phải bồi thường số tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chi phí khám tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương là 923.900 đồng

Đối với yêu cầu của chị H về số tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị và sau khi điều trị 30 ngày x 300.000đ/ngày là 9.000.000 đồng (13 ngày điều trị, 17 ngày sau điều trị); Tiền mất thu nhập của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị là 13 ngày x 300.000 đồng/ngày là 3.900.000 đồng. Khoản tiền bồi thường về tổn thất tinh thần là 5 tháng lương cơ sở = 6.500.000 đồng. Anh D không chấp nhận vì cho rằng trong thời gian này anh, chị vẫn là vợ chồng nên anh không phải bồi thường. Xét yêu cầu này của chị H thấy rằng: Chị H điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 01/3/2018 đến ngày 13/3/2018 tổng là 13 ngày, phù hợp với kết quả xác minh tại bệnh viện, hồ sơ bệnh án của chị H như vậy có cơ sở xác định thời gian điều trị của chị H là 13 ngày. Chị H làm công việc tự do, trong thời gian điều trị chị H không lao động được. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị H cư trú xác định mức thu nhập bình quân là 300.000 đồng/1 ngày/1 người. Do vậy cần chấp nhận số tiền thu nhập thực tế bị mất của chị H là 13 ngày x 300.000đ/ngày = 3.900.000đ. Trong thời gian điều trị tại bệnh viện do anh D và gia đình anh D không ai chăm sóc do vậy chị Cao Thị Ph đã chăm sóc chị H, lời khai chị H phù hợp với lời khai của người làm chứng. Sau khi điều trị, gia đình anh D không cho chị H vào nhà nên chị phải ra nhà bà L thuê nhà trọ để ở. Sau khi điều trị mắt chị H vẫn còn bầm tím chưa khỏi hẳn, chị làm công việc bán hàng nên chị chưa đi làm được. Lời khai chị H phù hợp với lời khai chị Ph, bà L. Kết quả xác minh thể hiện trong thời gian điều trị chị có thể tự chăm sóc, phục vụ nhu cầu cá nhân hàng ngày, sau khi ra viện không ghi nội dung về việc cần có thời gian nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe. Tuy nhiên trên cơ sở các bức ảnh do anh K cung cấp thể hiện tình trạng của chị H khi vào viện chứng tỏ chị bị tổn thương tương đối nặng. Thời gian đầu điều trị cần thiết phải có người chăm sóc, phụ giúp chị để thuận tiện cho việc điều trị và đảm bảo sức khỏe của chị cũng phù hợp với thực tế cuộc sống. Hơn nữa trong suốt thời gian điều trị anh D cũng không quan tâm, không chi trả các chi phí cho chị. Chị Ph làm công việc tự do. Kết quả xác minh tại UBND phường TM nơi chị Ph cư trú xác định thu nhập bình quân là 250.000 đồng/1 ngày/1 người. Do vậy cần chấp nhận một phần yêu cầu của chị H về yêu cầu số tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị là 5 ngày x 250.000đ/1 ngày = 1.250.000 đồng, chấp nhận một phần yêu cầu của chị H về yêu cầu số tiền thu nhập thực tế bị mất sau khi điều trị là 10 ngày x 300.000 đồng/1 ngày = 3.000.000 đồng. Việc chị H bị anh D đánh gây bị tổn hại sức khỏe 5% trong thời gian anh chị vẫn là vợ chồng là điều làm ảnh hưởng nhiều đến tinh thần của chị H. Do vậy chị H yêu cầu anh D bồi thường cho chị số tiền tổn thất tinh thần bằng 5 tháng lương tối thiểu là phù hợp cần chấp nhận. Hiện nay mức lương tối thiểu do nhà nước quy định là 1.490.000 đồng tuy nhiên chị H chỉ yêu cầu anh D theo mức lương 1.390.000đ x 5 tháng lương = 6.950.000 đồng. Do vậy cần chấp nhận sự tự nguyện của chị H về vấn đề này. Từ những phân tích trên cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị H là phù hợp với quy định tại Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự.

Xét ý kiến của anh D thấy rằng. Trong thời gian là vợ chồng nếu vợ hoặc chồng có hành vi vi phạm pháp luật thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường bằng tài sản riêng của mình. Hơn nữa, sau khi gây thương tích cho chị H, anh D cũng không quan tâm, chăm sóc và chi trả các chi phí nào cho chị H. Do vậy, anh D

cho rằng việc anh gây thương tích cho chị H trong thời gian anh chị vẫn là vợ chồng nên anh không phải bồi thường là không có cơ sở chấp nhận.

[3] *Về án phí*: Chị H yêu cầu bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm thuộc trường hợp được miễn án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của chị H được Tòa án chấp nhận theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 584; 585; 586; 588; 590 Bộ luật dân sự; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ngọc H về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

- Buộc anh Nguyễn Văn D phải bồi thường cho chị Trần Thị Ngọc H số tiền chi phí cho việc cứu chữa: 8.320.700 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của chị H là 6.900.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc chị H là 1.250.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 6.500.000đ. Tổng bằng 22.970.700 đồng.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu anh D chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357, Điều 468 BLDS.

- *Về án phí*: Chị H được miễn án phí dân sự đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Anh Nguyễn Văn D phải chịu 1.148.500 đồng án phí sơ thẩm Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt anh D, chị H. Anh D, chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhan